

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔ LƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2022/HS-ST
Ngày: 28/4/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Duy Phi

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Thái Khắc Thiệu, ông Nguyễn Thọ Hòa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2022/TLST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Đình Đ, Tên gọi khác: Không; sinh năm 1974, nơi sinh: huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: xóm 3, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An; Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 7/12; Con ông: Nguyễn Đình N (đã chết), con bà Phan Thị T, sinh năm 1947; Vợ: Nguyễn Thị Q, sinh năm 1977; Con: có 04 con (con lớn sinh năm 1996, con nhỏ sinh năm 2019); Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Nhân thân: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 05/01/2022 đến ngày 08/01/2022. Hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 04 tháng 01 năm 2022, bị cáo Nguyễn Đình Đ đi từ nhà ở của mình đến khu vực ngã tư xã C, huyện Y,

tỉnh Nghệ An để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến ngã tư xã C bị cáo Đ gặp một người đàn ông không quen biết và hỏi: “có hàng không để cho anh một triệu” – Ý của bị cáo Đ hỏi người đàn ông đó có ma túy bán không. Khi nghe bị cáo Đ hỏi như vậy người đàn ông đó đồng ý bán ma túy cho bị cáo Đ, bị cáo Đ đưa cho người đàn ông không quen biết số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng), người đàn ông đưa lại cho bị cáo Đ 01 (một) gói Nilon màu đen bên trong có chứa 12 (mười hai) viên hồng phiến. Sau khi mua được ma túy, bị cáo Đ cầm ma túy trong lòng bàn tay trái rồi thuê xe ôm chở về khu vực đồi ở gần nhà bị cáo để sử dụng. Trong số 12 viên ma túy mua được bị cáo Đ một mình sử dụng hết 05 (năm) viên, còn lại 7 (bảy) viên ma túy bị cáo Đ chia thành 02 (hai) gói để cất giấu trong người sử dụng dần. Sau đó, bị cáo Đ đi lên quán Bì A Thê Thành thuộc xóm Yên Tân, xã Giang Sơn Đông, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An để chơi Bì A. Đến 21 giờ 30 phút cùng ngày bị cáo bị lực lượng Công an huyện Yên Thành phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Đình Đ.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) gói Nilon màu đen bên trong chứa 05 (năm) viên ma túy cất giấu trong túi quần bên phải Nguyễn Đình Đ đang mặc; 01 (một) gói Nilon màu đen, bên ngoài bọc bằng chiếc khẩu trang y tế, bên trong chứa 02 (hai) viên ma túy cất giấu trong túi áo ngực bên trái Nguyễn Đình Đ đang mặc.

Ngày 05 tháng 01 năm 2022, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành đã tiến hành lập hội đồng mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại. Kết quả tổng khối lượng 07 (bảy) viên nén hình tròn màu hồng thu giữ của Nguyễn Đình Đ có khối lượng là 0,67 gam (Không phải sáu mươi bảy gam). Đồng thời lấy 01 (một) viên nén hình tròn màu hồng có khối lượng 0,1 gam trong gói vật chứng số 01 (Ký hiệu M1) và 02 viên nén hình tròn màu hồng có khối lượng 0,2 gam trong gói vật chứng số 02 (ký hiệu M2) làm mẫu vật gửi giám định tại phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Nghệ An.

Kết luận giám định số 137/KL-PC09 (Đ2-MT) ngày 08/01/2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: 03 (hai) mẫu viên nén hình tròn, màu hồng (ký hiệu M1, M2) thu giữ của Nguyễn Đình Đ gửi tới giám định đều là ma túy (Methamphetamine). Các viên nén, hình tròn, màu hồng (7 viên) thu giữ của Nguyễn Đình Đ có tổng khối lượng là 0,67 gam (Không phải sáu mươi bảy gam).

Cáo trạng số 33/CT-VKS-ĐL ngày 24/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Nguyễn Đình Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS xử phạt bị cáo Đ từ 18 tháng tù đến 21 tháng tù; Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo; Về vật chứng: tịch thu tiêu hủy 01 (một) viên nén hình tròn màu hồng có khối lượng 0,09 gam trong gói vật chứng số 01; 03 (ba) viên nén hình tròn màu hồng có tổng khối lượng 0,28 gam trong gói vật chứng số 02 và vỏ bao bì niêm phong ban đầu được bỏ vào trong một phong bì thư bưu điện viên xanh đỏ được dán kín, trên mép dán gói niêm phong có chữ ký của Hội đồng tham gia niêm phong, chữ ký của Nguyễn Đình Đ, đóng dấu đỏ của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đình Đ phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố là đúng nên không tranh luận gì và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Yên Thành, Công an huyện Đô Lương, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét hành vi của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố là đúng. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa có cơ sở để kết luận: Vào khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 04 tháng 01 năm 2022, tại quán Bì A Thế Thành thuộc xóm Yên Tân, xã Giang Sơn Đông, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An bị cáo Nguyễn Đình Đ có hành vi tàng trữ trái phép 0,67 gam ma túy methamphetamine. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Đình Đ đã phạm vào tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự như Cáo trạng truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2.2] Xét tính chất hành vi của bị cáo:

Tội phạm mà bị cáo thực hiện thuộc loại nghiêm trọng là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương, xâm phạm đến quyền chính sách độc quyền về quản lý ma túy của nhà nước và là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý; động cơ mục đích phạm tội là tàng trữ để sử dụng nhằm giảm cơn đau khi phát bệnh. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ dài nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[2.3]. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo tài không có tình tiết tăng nặng.
- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo có mẹ đẻ là bà Phan Thị Truyền là người có công với cách mạng được tặng kỷ niệm chương thanh niên xung phong nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; hiện nay bị cáo Đ đang mắc bệnh suy thận mãn tính giai đoạn V và phải lọc máu theo chu kỳ 03 lần/01 tuần. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[2.4] Về hình phạt bổ sung: Đối với loại tội này ngoài hình phạt chính còn có hình phạt bổ sung là phạt tiền, nhưng xét bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có công việc ổn định nên miễn hình phạt tiền cho bị cáo.

[2.5]. Về vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan Điều tra Công an huyện Đô Lương đã thu giữ 0,67g ma túy Methamphetamine của bị cáo Nguyễn Đình Đ nhưng đã lấy 03 viên nén hình tròn màu hồng có khối

lượng 0,3 gam mang đi giám định, quá trình giám định đã sử dụng hết nay còn lại 01 (một) viên nén hình tròn màu hồng có khối lượng 0,09 gam trong gói vật chứng số 01; 03 (ba) viên nén hình tròn màu hồng có tổng khối lượng 0,28 gam trong gói vật chứng số 02 và vỏ bao bì niêm phong ban đầu được bỏ vào trong một phong bì thư bưu điện viên xanh đỏ được dán kín, trên mép dán gói niêm phong có chữ ký của Hội đồng tham gia niêm phong, chữ ký của Nguyễn Đình Đ thu của bị cáo Đ cần tịch thu tiêu hủy;

[3] Đối với người đàn ông theo bị cáo Nguyễn Đình Đ khai là người bán ma túy cho bị cáo. Tuy nhiên, quá trình điều tra Cơ quan điều tra Công an huyện Đô Lương đã điều tra xác minh nhưng tại khu vực ngã tư xã Công Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An không có người đàn ông nào có đặc điểm như bị cáo mô tả. Vì vậy, không có căn cứ để xử lý, khi nào điều tra, xác minh được sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[4] Các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An về việc giải quyết toàn diện vụ án là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đình Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47 BLHS; Điều 106; Điều 136 BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đình Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đình Đ 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án, nhưng được khấu trừ thời gian bị cáo bị bắt, tạm giữ trước đó (từ ngày 05/1/2022 đến ngày 08/01/2022).

- Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Nguyễn Đình Đ.

- Về vật chứng: Tịch tịch thu tiêu hủy 01 (một) viên nén hình tròn màu hồng có khối lượng 0,09 gam trong gói vật chứng số 01; 03 (ba) viên nén hình tròn màu hồng có tổng khối lượng 0,28 gam trong gói vật chứng số 02 và vỏ bao bì niêm phong ban đầu được bỏ vào trong một phong bì thư bưu điện viên xanh đỏ được dán kín, trên mép dán gói niêm phong có chữ ký của Hội đồng tham gia niêm phong, chữ ký của Nguyễn Đình Đ. *(Theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 24/3/2022, giữa Công an huyện*

Đô Lương, tỉnh Nghệ An và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An).

- Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đình Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đô Lương;
- Công an huyện Đô Lương;
- Chi cục THA dân sự huyện Đô Lương;
- Bị cáo Nguyễn Đình Đ;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Duy Phi

